

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2018/HNGĐ-ST**

Ngày 22/01/2018

Về việc tranh chấp hôn nhân gia đình giữa
Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Ngọc Phương Mai .
2. Ông Vũ Thái Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 274/2017/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/QĐXXST - HNGĐ, ngày 15/12/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐST-HNGĐ, ngày 04/01/2018 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H có mặt tại phiên tòa; anh T vắng mặt tại phiên tòa không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản khai và tại phiên tòa, Chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Văn T tự do tìm hiểu kết hôn năm 2008, khi kết hôn có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện S. Sau khi kết hôn hai vợ chồng cùng chung sống tại Thôn D, xã Đ, huyện S, thời gian đầu chung sống với gia đình nhà anh T, một thời gian sau được bố mẹ anh T cho ra ở riêng trên đất của bố mẹ anh T. Cuộc sống

chung của vợ chồng chị hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì. Nhưng anh T là người ham rượu chè, khi uống rượu không làm chủ được hành vi, thường xuyên chửi bới vợ con và đánh đập chị. Tháng 7 năm 2017 anh T đánh chị phải nằm viện, gây thương tích cho chị tổn hại sức khỏe 10%. Chị nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng quá trầm trọng, chị không thể tiếp tục sống chung với anh T. Chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Chị và anh Hoàng Văn T có 02 con chung, cháu Hoàng Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2009; cháu Hoàng Đăng K, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2012. Hiện nay cả hai con đều đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T là người ham rượu chè không tu chí làm ăn, không giáo dục được con cái, các con rất sợ bố. Chị đề nghị Tòa án xem xét hoàn cảnh cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai con chung của chị và anh T, chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị xác định tài sản chung chị không yêu cầu giải quyết, vay nợ chung không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã báo gọi anh Hoàng Văn T đến để giải quyết vụ án nhưng anh T đều không có mặt. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay anh T vẫn đăng ký hộ khẩu thường trú tại Thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, có nhà ở tại địa phương. Theo lời khai của ông Hoàng Văn P (bố đẻ của anh Hoàng Văn T), anh T và chị H có được tìm hiểu, tự nguyện đến với nhau, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau ngày cưới thì vợ chồng anh T về chung sống với gia đình ông nhưng vì anh T hay rượu chè, không chịu khó làm ăn, vợ chồng hay cãi chửi nhau nên ông cho vợ chồng anh T ở riêng, làm nhà trên đất của ông để ở. Thời gian tháng 7/2017 vừa rồi anh T đi uống rượu về, vợ chồng cãi nhau anh T đánh chị H, dùng dao chém khiến chị H bị thương phải nằm viện khoảng 10 ngày. Từ đó đến nay vợ chồng anh T không còn chung sống với nhau nữa, anh T đi làm ư ở đâu ông không rõ, nhưng cứ một tháng anh T về nhà 2,3 lần, mỗi lần về chỉ hôm trước hôm sau là đi. Việc Tòa án đang giải quyết ly hôn giữa chị H và anh T, ông có báo cho anh T biết, nhưng anh T không đến Tòa án để giải quyết ly hôn. Đồng thời ông Hoàng Văn P có ý kiến, nếu Tòa án giải quyết ly hôn cho chị H và anh T thì giải quyết để chị H được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung của chị H và anh T. Vì anh T là người ham chơi, hay cờ bạc rượu chè, không đủ khả năng nuôi sống bản thân, không đủ điều kiện để nuôi dưỡng giáo dục con cái, ông đã già yếu không thể hỗ trợ anh T nuôi con. Tài sản chung của chị H và anh T gần như không có gì vì chị H một mình nuôi hai con, anh T chỉ ham mê cờ bạc rượu chè, không lo tạo lập kinh tế.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đều đảm bảo đúng quy định.

Về việc giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T. Giao cháu Hoàng Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2009; cháu Hoàng Đăng K, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo nội dung xác minh tại gia đình ông Hoàng Văn P (bố đẻ của anh Hoàng Văn T) và tại Thôn D, xã Đ, huyện S. Anh Hoàng Văn T là công dân cư trú tại Thôn D, xã Đ, huyện S. Hiện nay anh T đang đi làm ăn ở xa, một tháng anh T về nhà 2, 3 lần, mỗi lần về 1, 2 ngày lại đi. Do không biết địa chỉ và số điện thoại liên lạc của anh T nên gia đình và chính quyền không rõ anh T đi làm ăn ở đâu. Anh T có biết việc Tòa án đang thụ lý, giải quyết việc chị Nguyễn Thị H xin ly hôn với anh nhưng anh T cố ý không đến Tòa án để làm việc, đây được xem là trường hợp người bị kiện cố tình che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án vẫn giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, hai vợ chồng chung sống không hòa thuận, thường xuyên cãi chửi nhau, anh T là người ham rượu chè, hay đánh chửi vợ con, cuộc sống hôn nhân của chị H và anh T không hạnh phúc, nên không thể tồn tại một gia đình hạnh phúc, tiến bộ. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là xử cho chị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H xác định chị và anh T có 02 con chung, cháu Hoàng Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2009; cháu Hoàng Đăng K, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2012. Hiện nay cả hai cháu đều đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Kết quả xác minh thể hiện anh T là người ham rượu chè, cờ bạc không đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con. Nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cả hai cháu Hoàng Nguyễn Ngọc D và Hoàng Đăng K cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản, đất đai, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 228, 235, 238, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Nguyễn Ngọc D, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2009 và cháu Hoàng Đăng K, sinh ngày 07 tháng 10 năm 2012 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và cá quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0004311 ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S. Anh Hoàng Văn T không phải nộp án phí.

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- T.H.A dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ (SD-TQ);
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thanh Huyền